

**CÔNG TY TNHH MTV H&N HÀ NỘI**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MTV H&N HÀ NỘI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: H&N HA NOI MTV COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110139170

**3. Ngày thành lập:** 04/10/2022

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 15, ngách 23, ngõ 1197 Giải Phóng, Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0375.499.495

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Mã ngành    |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Giáo dục nhà trẻ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 8511        |
| 2.  | Giáo dục mẫu giáo                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 8512        |
| 3.  | Giáo dục tiểu học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 8521        |
| 4.  | Giáo dục trung học cơ sở                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 8522        |
| 5.  | Giáo dục trung học phổ thông                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 8523        |
| 6.  | Đào tạo sơ cấp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 8531        |
| 7.  | Đào tạo trung cấp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 8532        |
| 8.  | Đào tạo cao đẳng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 8533        |
| 9.  | Đào tạo đại học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 8541        |
| 10. | Đào tạo thạc sỹ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 8542        |
| 11. | Đào tạo tiến sỹ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 8543        |
| 12. | Giáo dục thể thao và giải trí                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 8551        |
| 13. | Giáo dục văn hoá nghệ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 8552        |
| 14. | Giáo dục khác chưa được phân vào đâu<br>(Trừ hoạt động dạy về tôn giáo; Các trường của các tổ chức Đảng, đoàn thể)<br>- Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém;<br>- Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn;<br>- Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại;<br>- Dạy đọc nhanh;<br>- Đào tạo về sự sống;<br>- Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng;<br>- Dạy máy tính. | 8559(Chính) |
| 15. | Dịch vụ hỗ trợ giáo dục<br>Chi tiết:<br>- Kinh doanh dịch vụ tư vấn du học<br>- Việc cung cấp các dịch vụ không phải dạy học mà là hỗ trợ cho hệ thống hoặc quá trình giảng dạy:<br>+ Tư vấn giáo dục,<br>+ Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục,<br>+ Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục,<br>+ Dịch vụ kiểm tra giáo dục,<br>+ Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên.            | 8560        |

**6. Vốn điều lệ:** 3.000.000.000 VNĐ

Giới tính: *Nam*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 046081000806

Địa chỉ thường trú: *Khu phố 1, Phường Mỹ Bình, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: Số 15, ngách 23, ngõ 1197 Giải Phóng, Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 06/08/1981      Dân tộc: Kinh      Quốc tịch: Việt Nam

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 046081000806

Địa chỉ thường trú: *Khu phố 1, Phường Mỹ Bình, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: Số 15, ngách 23, ngõ 1197 Giải Phóng, Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội